TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 24 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Do

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 13/8/1999; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Ngọc T (SN 1960) và bà Nguyễn Thị B (SN 1965). Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 anh em.

Tiền án:

- Ngày 30/11/2018, bị TAND quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 BLHS; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2019.

- Ngày 06/5/2020, bị TAND huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 BLHS; chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2020.

Tiền sự: Ngày 17/5/2021, bị Công an phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 08/8/2014, bị Công an phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi ném đá vào người khác.

- Ngày 30/11/2017, bị TAND huyện Hòa Vang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng; chấp hành xong ngày 16/7/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 16/6/2021, tạm giam ngày 26/6/2021. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Huỳnh Văn X, sinh năm 1984, trú tại: Thôn P, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phan Văn C, sinh năm 1973, trú tại: Thôn G, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trần Quốc H, sinh năm 1996, trú tại: Số X đường L, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Hiện đang ở Cơ sở xã hội Bầu Bàng, thành phố Đà Nẵng). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h00’ ngày 14/6/2021, Nguyễn Ngọc T mượn của đối tượng tên L (chưa xác định được lai lịch) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển kiểm soát) và đi đến xã H, huyện Hòa Vang để hóng mát và tắm suối. Đến khoảng 21h00’ cùng ngày, trên đường đi về trả xe cho L và khi đi đến khu vực V, Km 577+800 cao tốc La Sơn - Túy Loan thuộc thôn P, xã H, huyện Hòa Vang, T phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 43H4-3146 của anh Huỳnh Văn X đang dựng bên lề đường, không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe này để làm phương tiện đi lại. T dừng xe lại, đi bộ đến chỗ xe mô tô 43H4-3146 (cách khoảng 5m) rồi dắt xe này ra lề đường, T thấy xe không có manh nên rút dây điện từ ổ khóa ra khỏi sườn xe rồi đạp thử thì xe nổ máy. T tắt máy xe 43H4-3146 rồi chạy xe Sirius đến cột mốc H7/58 cao tốc La Sơn - Túy Loan để tại đây, T đi bộ quay lại điều khiển xe 43H4-3146 đến khe thoát nước (cách cột mốc H7/58 khoảng 19m) cất giấu xe trên rồi điều khiển xe Sirius về nhà nghỉ trên đường N, quận Liên Chiểu mà L thuê trước đó. Tại đây, cả 02 cùng nhau sử dụng ma túy chung và T kể cho L biết việc vừa lấy trộm 01 xe mô tô đang cất giấu tại xã H. Đến khoảng 02h00’ ngày 15/6/2021, T chở L đến chỗ cất giấu xe trộm cắp trước đó rồi T điều khiển xe 43H4-3146, L điều khiển xe Sirius chạy về nhà nghỉ trên đường N. Sau đó, L điều khiển xe Sirius ra ngoài rồi, khi quay lại, L tháo BKS 43H4-3146 vứt bỏ (không thu giữ được) thay vào BKS 43H1-8307 nhằm tránh bị phát hiện và đến khoảng 05h00’, L lấy xe Sirius đi đâu T không rõ. Khoảng 06h00’ cùng ngày, có một đối tượng tên N (chưa rõ lai lịch) điện thoại rủ T sử dụng ma túy chung, T chỉ N đến nhà nghỉ mình đang ở. Sau đó, N đi cùng với Nguyễn Trần Quốc H đến nhà nghỉ T đang ở trên đường N, quận Liên Chiểu thuê 01 phòng rồi cùng T sử dụng ma túy do N mang tới. Đến khoảng 15h00’ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô trộm cắp trước đó của anh X gắn BKS 43H1-8307 chở H đến khu vực xã H. Khi cả hai đi đến đoạn Km58 thuộc thôn P, xã H, huyện Hòa Vang, cùng lúc này anh X đang đi ngược chiều phát hiện xe mô tô T đang đi có đặc điểm giống xe của mình bị mất tối ngày 14/6/2021 nên điều khiển

xe mô tô đuổi theo và yêu cầu dừng xe lại. T biết mình bị phát hiện nên tăng ga bỏ chạy, anh X đuổi theo khoảng 5km, T vứt xe chạy bộ lên đồi, H chạy vào nhà dân để nấp. Anh X gọi điện báo Công an xã H đến hiện trường phối hợp với quần chúng nhân dân truy bắt T và H rồi đưa 02 đối tượng, cùng tang vật về Công an xã H để làm việc. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá số: 28/KL-HĐĐG ngày 21/6/2021 của Hội đồng Định giá tài thường xuyên thuộc UBND huyện Hòa Vang xác định giá trị sử dụng còn lại của: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, có gắn biển số 43H1-8307 đã qua sử dụng là 2.200.000đ.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream gắn biển kiểm soát 43H1-8307; 01 cái nỏ đá bằng thủy tinh, số tiền 1.225.000 đồng và 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Phan Văn C.

***** Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 07.9.2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Ngọc T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

***** Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 02 năm 06 tháng tù - 3 năm tù.

Các đối tượng tên L và N: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của 02 đối tượng này nên tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T: Ngày 19/7/2021, Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử phạt hành chính số: 194/QĐ-XPVPHC đối với Toàn số tiền 750.000đ là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Trần Quốc H: Quá trình điều tra xác định, H không biết xe mô tô T chở H chiều ngày 15/6/2021 là do trộm cắp mà có và không giúp sức cho T thực hiện hành vi phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, H không có nơi cư trú ổn định nên ngày 16/6/2021, UBND xã H ra quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Bàu Bàng, TP. Đà Nẵng để quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 43H4-3116 và Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Phan Văn C: Quá trình điều tra xác định, xe này do anh Phan Văn C đứng tên chủ sở hữu; năm 2014, anh C bán xe này lại cho người khác và người này bán cho anh X nhưng anh X nhưng không làm thủ tục sang tên, đổi chủ và trong quá trình sử dụng, xe bị hư hỏng nên anh X mang đi sửa, thay đổi sườn xe, lốc máy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

+ Đối với biển kiểm soát 43H1-8307: Người đứng tên sở hữu biển số xe này là Lê Đức N, nhưng qua xác minh tại địa chỉ này thì không có người nào có lai

lịch như trên cư trú nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ cùng xe mô tô hiệu Dream xử lý sau là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

+ Quy trữ số tiền 1.225.000 đồng thu giữ của bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái nỏ đá bằng thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy.

- Về dân sự: Người bị hại Huỳnh Văn X không yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường gì nên đề nghị HĐXX không xem xét. Tuy nhiên, anh X muốn nhận lại xe mô tô BKS 43H4-3116 bị T chiếm đoạt nhưng xe này và Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Phan Văn C như đã nêu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

***** Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T tại phiên tòa đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định:

Trước đó, Nguyễn Ngọc T đã có 02 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* chưa được xóa án tích và vào khoảng 21h00' ngày 14/6/2021, tại Km 57+800 Cao tốc La Sơn - Túy Loan thuộc thôn P, xã H, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, T đã trộm cắp của anh Huỳnh Văn X 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS 43H4-3146 trị giá 2.200.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "***Trộm cắp tài sản***" với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 07.9.2021 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có 02 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền sự, nhân thân xấu. Tuy nhiên, quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[3] Trong vụ án này, có các đối tượng tên L và N: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của 02 đối tượng này nên tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T: Ngày 19/7/2021, Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử phạt hành chính số: 194/QĐ-XPVPHC đối với T số tiền 750.000đ là có căn cứ.

[5] Đối với Nguyễn Trần Quốc H: Quá trình điều tra xác định, H không biết xe mô tô T chở H chiều ngày 15/6/2021 là do trộm cắp mà có và không giúp sức cho T thực hiện hành vi phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, H không có nơi cư trú ổn định nên ngày 16/6/2021, UBND xã H ra quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Bàu Bàng, TP. Đà Nẵng để quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[6] Đối với xe mô tô hiệu Dream, BKS 43H4-3116 và Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Phan Văn C: Quá trình điều tra xác định, xe này do anh Phan Văn C đứng tên chủ sở hữu; năm 2014, anh C bán xe này lại cho anh X nhưng không làm thủ tục sang tên, đổi chủ và trong quá trình sử dụng, xe bị hư hỏng nên anh X mang đi sửa, thay đổi sườn xe, lốc máy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

+ Đối với BKS 43H1-8307: Người đứng tên sở hữu biển số xe này là Lê Đức N, nhưng qua xác minh tại địa chỉ này thì không có người nào có lai lịch như trên cư trú nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ cùng xe mô tô hiệu Dream xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền 1.225.000 đồng là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 cái nỏ đá bằng thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy nên bị tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về dân sự: Người bị hại Huỳnh Văn X không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì nên đề nghị HĐXX không xem xét. Tuy nhiên, anh X muốn nhận lại xe mô tô BKS 43H4-3116 bị T chiếm đoạt nhưng xe này và Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Phan Văn C như đã nêu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[9] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

[10] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tiếp tục quy trữ đối với số tiền 1.225.000 đồng (một triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Ngọc T để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái nỏ đá bằng thủy tinh.

(Toàn bộ vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20.9.2021, hiện Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 24.9.2021. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Diệp